

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày: 05-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thu và ông Hồ Tấn Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương, Kiểm sát viên.

Vào ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Chau T, sinh năm 2000 tại tỉnh A; nơi thường trú: Tổ 15, ấp M, xã VG, huyện TB, tỉnh A; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật Giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chau C (chết) và bà Neàng Chanh R, sinh năm 1981; có vợ tên N, sinh năm 2001; chưa có con; tiền sự, tiền án: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Chau Oanh N, sinh năm 1992; nơi thường trú: Ấp VT, xã AC, huyện TB, tỉnh A; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Chau Đa R, sinh năm 2000; nơi thường trú: Ấp MR, xã VG, huyện TB, tỉnh A; vắng mặt.

2. Ông Neàng Chanh Đ, sinh năm 1982; nơi thường trú: Ấp MR, xã VG, huyện TB, tỉnh A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị hại ông Chau Oanh N có mâu thuẫn với bị cáo Chau T. Ông N biết bị cáo Chau T hay đến chơi với ông Chau P tại địa chỉ số 58N/6 khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nên ông N nảy sinh ý định tìm bị cáo Chau T để trả thù. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, ông Chau Oanh N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số 67F1-463.75 chở theo nam thanh niên tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) đến trước phòng trọ của ông Chau P để tìm bị cáo Chau T. Thấy bị cáo Chau T đang nằm võng bên trong quán thì ông N

lấy 01 cây búa rìu bằng kim loại, cán bằng gỗ, dài 30cm giấu sẵn trong cốp xe đi vào với mục đích chém bị cáo Chau T, ông H đứng bên ngoài trông xe không tham gia. Thấy ông N cầm hung khí nên ông Chau P can ngăn nên dẫn đến việc ông N và ông P cãi nhau. Ông Chau Oanh N cầm cây búa rìu chém một nhát thì Châu P đưa tay trái lên đỡ gây thương ở cẳng tay trái. Sau đó, ông N cầm hung khí chạy bộ ra xe thì bị cáo Chau T dùng ghế nhựa đuồi đánh thì ông N và ông H bỏ chạy để lại xe mô tô biển số 67F1-463.75. Do bức tức nên bị cáo Chau T nhặt 01 (Một) thanh kim loại kích thước 02 x 0,2 x 120cm đập liên tục vào xe mô tô Honda Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số 67F1-463.75 trên làm hư hỏng nhiều bộ phận như vỡ chùm đèn chiếu sáng, đồng hồ xe, phần bửng xe bên trái, dàn ốp nhựa bên hông phải và bộ xe.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 08/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Xe mô tô Honda Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số 67F1-463.75 bị hư hỏng trị giá 23.345.000 đồng.

Cáo trạng số 56/CT-VKS.TA ngày 21/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Chau T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chau T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.
- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.
- Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Chau T mức hình phạt từ 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù.
- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điều 46 và 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với vật chứng là 01 (Một) thanh kim loại màu trắng sáng kích thước 02cm x 0,2cm x 120cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Honda Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số 67F1-463.75 là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Chau Đa R. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Chau Đa R. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho ông Chau Đa R số tiền 30.000.000 đồng chi phí sửa xe. Đối với bị hại ông Chau Oanh N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Neàng Chanh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Chau T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố.

Quá trình điều tra bị hại ông Chau Oanh N trình bày: Ngày 22/6/2020 ông Chau Oanh N mượn xe mô tô Honda Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số 67F1-463.75 của ông

Chau Đa R để đi mua đồ ăn. Nhưng do muốn trả thù nên ông N điều khiển xe đến phòng trọ của ông Chau Phen với mục đích đánh bị cáo Chau T. Khi ông Chau P ngăn cản nên hai bên xảy ra xô xát nên ông N đã dùng búa chém ông Chau P gây thương tích. Bị cáo Chau T đã bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô cho ông Chau Đa R nên ông N không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Chau Đa R trình bày: Năm 2019 ông Chau Đa R là người mua trả góp chiếc xe mô tô Honda Sonic, biển số 67F1-463.75 với số tiền 67.000.000 đồng nhưng nhờ chị ruột tên Neàng Chanh Đ đứng tên trong giấy đăng ký xe. Ngày 22/6/2020 ông Chau Oanh N hỏi mượn xe đi mua đồ ăn nên ông đã cho mượn. Bị cáo Chau T đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng sửa chữa xe nên ông không yêu cầu bồi thường thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Neàng Chanh Đ trình bày: Chiếc xe mô tô Honda Sonic, biển số 67F1-463.75 thuộc sở hữu của ông Chau Đa R còn bà chỉ là người đứng tên trong giấy đăng ký xe. Bị cáo Chau T đã bồi thường chi phí sửa chữa xe cho ông Chau Đa R nên bà không yêu cầu bồi thường thêm.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của bản thân là phạm tội, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/6/2020, tại địa chỉ: Số 58N/6 khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo Chau T đã thực hiện hành vi dùng thanh kim loại kích thước 02cm x 0,2cm x 120cm đập phá làm hư hỏng nhiều bộ phận của chiếc xe mô tô biển số 67F1-463.75. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự. Tuy nhiên, vì thái độ coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện gây thiệt hại tài sản trị giá 23.345.000đ (*Hai mươi ba triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*). Do đó, hành vi của bị cáo Chau T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Như vậy đủ căn cứ kết luận cáo trạng truy tố bị cáo Chau T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chau T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả theo quy định tại các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chau T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt: Xét thấy bị cáo Chau T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 (Một) thanh kim loại màu trắng sáng kích thước 02cm x 0,2cm x 120cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Honda Sonic, màu trắng đỏ đen, biển số 67F1-463.75 bị đối tượng Chau Tai đập phá làm hư hỏng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Chau Đa R, Hội đồng xét xử thấy phù hợp pháp luật.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 260, 290, 298, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51; các điều 46 và 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chau T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chau T 10 (Mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án
3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) thanh kim loại màu trắng sáng kích thước 02cm x 0,2cm x 120cm.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Chau T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1 Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5.2 Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV05, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, HSVA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Hưng